

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AG**

- *Ph phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Bờ.

Ông Mai Minh Chánh.

- *Thư kY phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Châu – Thư kY Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Ph - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh AG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc Đ (ĐĐ), sinh năm 1998, tại huyện CP, tỉnh AG; nơi cư trú: Ấp BN, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 và bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con, chung sống như vợ chồng với Phạm Thị Kim Ng; về nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, học đến lớp 7 thì nghỉ học. Ngày 22/3/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện CP, tỉnh AG ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 25/3/2015 trở về địa phương sinh sống; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Ngày 25/01/2018, bị Ủy ban nhân dân thị trấn CD, huyện CP ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 27/4/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Triệu Quốc Tr (Tr Bùng), sinh năm 1999, tại huyện CP, tỉnh AG; nơi cư trú: Ấp VT, xã VTT (nay là khóm VT, thị trấn VTT), huyện CP, tỉnh AG;

nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt N; con ông Triệu Sơn Nh, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; về nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, học đến lớp 8 thì nghỉ học, làm thuê sinh sống; tiền án: Không; tiền sự: 02 lần. Ngày 20/9/2017, bị Ủy ban nhân dân xã VTT, huyện CP ra quyết định áp dụng biện Ph giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị chấm dứt việc áp dụng ngày 22/11/2017 do tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện CP ra quyết định áp dụng biện Ph xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 21/01/2019. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/11/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Hữu T, sinh ngày 06/3/2002, tại huyện CP, tỉnh AG; nơi cư trú: Ấp VT, xã VTT (nay là khóm VT, thị trấn VTT), huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt N; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con; về nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, học hết lớp 10 thì nghỉ học, làm thuê sinh sống. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/11/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Thanh S (S Bổng), sinh ngày 27/5/2000, tại huyện CP, tỉnh AG; nơi cư trú: Ấp BC, xã BL, huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt N; con ông Ngô Thanh H, sinh năm 1978 và bà H Thị Thanh Th, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; về nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, học đến lớp 6 thì nghỉ học, phụ giúp gia đình; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Ngày 27/8/2020, bị Ủy ban nhân dân xã BL, huyện CP ra quyết định áp dụng biện Ph giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 02/10/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn HE, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp BP, xã BC, huyện CP, tỉnh AG (có mặt)

2. Ngô Thanh H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp BC, xã BL, huyện CP, tỉnh AG (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Lê Long R, sinh năm 1993 (vắng mặt)

2. Nguyễn Tuấn Kh, sinh năm 1994 (vắng mặt)

3. Trần Hoàng Ph, sinh năm 1997 (vắng mặt)
4. Trần Văn Ph, sinh năm 1997 (vắng mặt)
5. Nguyễn Chí C, sinh năm 1996 (vắng mặt)
6. Trần Ngọc Anh Q, sinh năm 1993 (vắng mặt)
7. Lê Chí Y (Ph), sinh năm 1998 (vắng mặt)
8. Nguyễn Trọng Ph, sinh năm 2002 (vắng mặt)
9. Nguyễn Văn Vĩ, sinh năm 2003 (vắng mặt)
10. Nguyễn Thanh Sén (Sáng), sinh năm 1998 (vắng mặt)
11. Đặng Quốc Tr, sinh năm 1999 (vắng mặt)
12. Trần Long H, sinh năm 1983 (vắng mặt)
13. Đặng Hoàng N, sinh năm 1992 (vắng mặt)
14. Nguyễn Văn L, sinh năm 1996 (vắng mặt)
15. Nguyễn Văn B, sinh năm 1997 (vắng mặt)
16. Phạm Sơn Đ, sinh năm 1972 (vắng mặt)
17. Phạm Thị Kim Ng, sinh năm 1998 (vắng mặt)
18. H Văn M (MT), sinh năm 1971 (vắng mặt)
19. Nguyễn Văn N, sinh năm 1994 (vắng mặt)
20. Phạm Văn T, sinh năm 1992 (vắng mặt)
21. H Vũ L, sinh năm 1997 (vắng mặt)
22. Nguyễn Thị T, sinh năm 1956 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/5/2020, lực lượng Công an huyện Châu Phú bắt quả tang Nguyễn Quốc Đ đang trên đường đi giao bán ma túy cho các đối tượng nghiện tại khu vực ấp VP, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh AG và thu giữ 01 bọc nilon trong suốt, 01 đầu có rãnh bóp viên màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ngghi là Methamphetamine) ở bên trong túi quần Jean phía sau, bên phải Đ đang mặc. Thu giữ tại nhà của Đ 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh bóp viên màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ngghi là Methamphetamine). Quá trình điều tra, Đ khai nhận đã nhiều lần mua, bán ma túy với Ngô Thanh S (S Bóng), Triệu Quốc Tr (Tr Bùng) và Huỳnh Hữu T.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bọc nilon trong suốt một đầu bóp rãnh viền màu đỏ, được niêm phong; số tiền 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu trắng, có gắn sim số 0842.345401 của Nguyễn Quốc Đ; 08 ống hút nhựa màu đỏ, hai đầu kéo giãn; 05 ống hút nhựa màu cam, hai đầu kéo giãn; 10 bọc nilon trong suốt, có kích thước 45cm x 29,5cm, một đầu có keo dán; 01 chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có ống hút nhựa màu đỏ; 01 chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, gắn ống hút nhựa màu đen; 01 chai nhựa tự chế, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu cam; 01 hộp nhôm màu trắng có chữ Mont Blane; 08 nỏ thủy tinh; 22 bọc nilon trong suốt, một đầu có viền màu đỏ; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 ống hút nhựa màu T, hai đầu kéo giãn; 01 đoạn thủy tinh, một đầu có gắn ống hút nhựa màu đen vạt nhọn; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 22cm, đường kính 4,7cm, một đầu vạt nhọn, màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, dài 10,5cm, đường kính 4,5cm, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín; 50 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh bóp viền màu xanh; 05 bọc nilon trong suốt, một đầu để trống; 01 cây kẹp bằng kim loại; 01 đoạn kim loại, một đầu nhọn; 01 hột quẹt gas kim loại, có gắn ống thủy tinh; 01 cây cân điện tử, màu đen, hình chuột vi tính, có chữ Mouse Scale; 01 cây cân điện tử, màu đen, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng; 01 bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng; 29 ống hút nhựa, màu đen, một đầu kéo giãn; 01 xe mô tô biển số 67D1 - 807.89 của Nguyễn Quốc Đ điều khiển;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh - đen, số IMEI 1: 866967042734213 và số IMEI 2: 866967042734205, có gắn sim số 0333762754 của Triệu Quốc Tr.

Căn cứ Kết luận giám định số: 123/KLGT-PC09(MT) ngày 01/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận:

- Túi niêm phong số 01: Bên ngoài có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn CD, huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên Lê Minh H, Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Hoàng So, Nguyễn Hoàng Phụng, Nguyễn Quốc Đ. Bên trong có 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ, chứa tinh thể màu trắng, gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,3319 gam.

- Túi niêm phong số 02: Bên ngoài có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn CD, huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên Lê Minh H, Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Hoàng Phụng, Lê Long R, Nguyễn Quốc Đ. Bên trong có 01 bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu xanh, chứa tinh thể màu Hng, gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0485 gam.

Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Ngô Thanh S, Triệu Quốc Tr và Huỳnh Hữu T thừa nhận đã nhiều lần bán ma túy đá cho các đối tượng nghiện. Cụ thể:

Nguyễn Quốc Đ khai:

Khoảng tháng 01/2020 đến khi bị bắt ngày 27/5/2020, Đ mua ma túy đá (Methamphetamine) của các đối tượng để sử dụng và bán lại cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Mua ma túy của Triệu Quốc Tr 02 lần với số tiền 1.000.000 đồng; H Văn M 01 lần với số tiền 650.000 đồng; Nguyễn Văn N 12 lần với số tiền 14.200.000 đồng; Lộc (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở Ph phố Châu Đốc 01 lần với số tiền 1.200.000 đồng; Loan (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở Ph phố Cần Thơ 03 lần với số tiền 19.200.000 đồng. Ngoài ra, Đ còn nhờ Ngô Thanh S và Tú (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đến gặp Nguyễn Văn N mua ma túy giùm cho Đ 01 lần với số tiền 1.700.000 đồng.

- Bán ma túy cho Triệu Quốc Tr 10 lần, Ph tiền 5.800.000 đồng; Ngô Thanh S 11 lần, số tiền 2.200.000 đồng; Trần Ngọc Anh Q 03 lần, số tiền 1.000.000 đồng; Trần Hoàng Ph 07 lần, số tiền 2.200.000 đồng; Nguyễn Tuấn Kh 03 lần, số tiền là 600.000 đồng; Trần Văn Ph 02 lần, số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Chí C 02 lần, số tiền 600.000 đồng; Lê Long R 04 lần, số tiền 500.000 đồng; Trần Văn Thanh (Thanh Dẻo) 02 lần, số tiền 3.800.000 đồng và bán cho các đối tượng (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) như: Học 01 lần, số tiền là 500.000 đồng; Huy 01 lần, số tiền 300.000 đồng; N 02 lần, số tiền là 600.000 đồng; C 01 lần, số tiền 300.000 đồng; Nhân 01 lần, số tiền 200.000 đồng; Lộc 01 lần, số tiền là 2.000.000 đồng; H 02 lần, số tiền 500.000 đồng; Đô 02 lần, số tiền là 400.000 đồng; Hữu 02 lần, số tiền 800.000 đồng. Tổng cộng Đ bán ma túy 57 lần, thu được 24.900.000 đồng.

Ngoài ra, Đ còn đưa ma túy cho Ngô Thanh S, Trương Ph Tín và Trần Văn Thanh đi bán cho những người nghiện 20 lần, thu được 5.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ S bán ma túy cho Lê Chí Y 03 lần, số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Trọng Ph 05 lần, số tiền 1.000.000 đồng và Nguyễn Văn Vĩ 03 lần, số tiền 700.000 đồng.

+ Tín bán ma túy cho các đối tượng (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) như: Lượm 01 lần, số tiền là 300.000 đồng; Irắc 01 lần, số tiền 300.000 đồng; Hải 01 lần, số tiền 300.000 đồng; Thanh Dẻo 01 lần, số tiền 300.000 đồng.

+ Thanh bán ma túy cho các đối tượng (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) như: Lượm 01 lần, số tiền là 300.000 đồng; Irắc 01 lần, số tiền 300.000 đồng;

Hải 01 lần, số tiền 300.000 đồng; C 01 lần, số tiền là 300.000 đồng; Kỳ 01 lần, số tiền 300.000 đồng.

Ngô Thanh S khai:

Khoảng tháng 02/2020 đến cuối tháng 5/2020, S liên hệ mua ma túy của Đ về sử dụng 03 lần với số tiền 600.000 đồng. Sau đó, Đ nói với S khi nào có người mua ma túy thì giới thiệu cho Đ, khi S mua ma túy Đ sẽ cho S thêm ma túy để sử dụng, S đồng ý. S bán ma túy đã giúp cho Đ 11 lần, với số tiền 2.300.000 đồng, cụ thể như sau: Bán cho Lê Chí Y 03 lần, số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Trọng Ph 05 lần, số tiền 1.000.000 đồng và Nguyễn Văn Vĩ 03 lần, số tiền 700.000 đồng.

Ngoài ra, S còn cùng với Tú (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đến gặp Nguyễn Văn N mua ma túy giùm cho Đ được 01 lần với số tiền 1.700.000 đồng.

Triệu Quốc Tr khai:

Từ đầu năm 2019 đến khoảng cuối tháng 5/2020, Tr mua ma túy (Methamphetamine) để sử dụng và bán lại cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Mua ma túy (Methamphetamine) của một người tên S (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở Ph phố Châu Đốc 02 lần với số tiền 1.400.000 đồng; mua của Tỷ (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở Ph phố Châu Đốc 01 lần với số tiền 1.700.000 đồng; mua của TY Đô (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 500.000 đồng; mua của Hng Lửa (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 900.000 đồng; mua của Nguyễn Quốc Đ 08 lần với số tiền 4.000.000 đồng. Ngoài ra, Tr còn kêu Huỳnh Hữu T đi mua ma túy cho Tr 11 lần với số tiền 8.700.000 đồng, cụ thể như sau: Mua của Tỷ (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 900.000 đồng; mua của Vũ Sơn (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) nhà ở An Phú 04 lần với số tiền 3.600.000 đồng; mua của TY Đô (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) 03 lần với số tiền 1.500.000 đồng; mua của Hng Lửa (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 900.000 đồng, mua của Đ 02 lần với số tiền 1.800.000 đồng.

- Tr trực tiếp bán ma túy 24 lần Ph tiền là 10.050.000đ, cụ thể như sau: Bán cho Huỳnh Hữu T 01 lần, số tiền 450.000đ; Nguyễn Quốc Đ 02 lần, số tiền 1.000.000đ; Nguyễn Thanh Sén 03 lần, số tiền 1.300.000đ; Đặng Hoàng N 01 lần, số tiền 300.000đ; Đặng Quốc Tr 01 lần, số tiền 400.000đ; Trần Long H 02 lần, số tiền 1.000.000đ; Hoàng (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 400.000đ; Y (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 300.000đ; Huỳnh (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 300.000đ; Long (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 400.000đ; Hậu (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 1.000.000đ; Nhân (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 600.000đ; Phong

(không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần Ph tiền, 300.000đ; Hng Lửa (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 1.800.000đ; Nhân nhà ở Bình Chánh (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 500.000đ.

- Tr đưa ma túy cho Huỳnh Hữu T đi bán ma túy cho người nghiện 56 lần, Ph tiền 16.550.000 đồng.

Huỳnh Hữu T khai:

Từ cuối tháng 11 năm 2019 đến cuối tháng 4/2020, T mua ma túy cho Tr 11 lần với số tiền 8.700.000. Ngoài ra, T bán ma túy giúp cho Tr 56 lần, với số tiền 16.550.000 đồng; cụ thể như sau: Bán cho Nguyễn Thanh Sén 03 lần, số tiền 650.000 đồng; Đặng Hoàng N 03 lần, số tiền 900.000 đồng; Đặng Quốc Tr 01 lần, số tiền 200.000 đồng; Trần Long H 05 lần, số tiền 2.500.000 đồng; Phạm Sơn Đ 02 lần, số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Văn L 04 lần, số tiền 800.000 đồng; Nguyễn Văn B 05 lần, số tiền 1.000.000 đồng; An (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 200.000 đồng; Hoàng (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần, số tiền 900.000 đồng; Y (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 1.000.000 đồng; Huỳnh (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 300.000 đồng; Long (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 400.000 đồng; Hậu (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 500.000 đồng; Phong (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 600.000 đồng; Bình (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần, số tiền 1.100.000 đồng; Duy (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần, số tiền 800.000 đồng; Đen (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần Ph tiền 600.000 đồng; Hữu Dụng (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần, số tiền 900.000 đồng; Khánh (không biết họ tên, địa chỉ) 02 lần, số tiền 1.500.000 đồng; Thâu (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần, số tiền 600.000 đồng; Trí (không biết họ tên, địa chỉ) 01 lần, số tiền 400.000 đồng; người phụ nữ (không biết họ tên, địa chỉ) 03 lần, số tiền 600.000 đồng.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan Trần Văn HE khai: Năm 2018, cháu là Trần Văn Thanh (Thanh Đèo) nhờ HE đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 67D1-807.89, sau đó xe mô tô do Thanh quản lý, sử dụng đến nay. HE không biết việc Thanh sử dụng xe để đi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngô Thanh H khai: H có nhiều lần cho Ngô Thanh S mượn xe mô tô biển số 67V1-184.51 để đi uống cà phê và đi làm thuê. H hoàn toàn không biết việc S lấy xe của H đi giao ma túy. H không có yêu cầu gì.

Lời khai của những người làm chứng: Lê Long R, Nguyễn Tuấn Kh, Trần Hoàng Ph, Trần Văn Ph, Nguyễn Chí C, Trần Ngọc Anh Q, Lê Chí Y (Phong), Nguyễn Trọng Ph, Nguyễn Văn Vĩ, Nguyễn Thanh Sén (Sáng), Đặng Quốc Tr, Trần Long H, Đặng Hoàng N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Phạm Sơn Đ, Phạm Thị Kim Ng, trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSCP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện

Châu Phú đề xét xử các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Triệu Quốc Tr, Huỳnh Hữu T và Ngô Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Triệu Quốc Tr, Huỳnh Hữu T và Ngô Thanh S khai nhận phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố. Các bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng, các bị cáo nhận tội, không tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt. Riêng đối với bị cáo Đ không xin giảm nhẹ hình phạt cho chính mình mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S, do S tham gia bán ma túy chỉ vì bị Đ lôi kéo. Bị cáo Tr còn xin giảm nhẹ cho bị cáo T.

Đối với bị cáo Tr còn khai khi lôi kéo bị cáo T tham gia mua bán trái phép chất ma túy thì Tr không biết T chưa đủ 18 tuổi, chỉ nghĩ T khoảng 20 tuổi. Người có tên Nguyễn Thị Cẩm, quê xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang trong bản sao Huân chương kháng chiến là bà cố (cụ ngoại) của Tr.

Đối với bị cáo T còn khai trong tháng 4/2020 T bán ma túy dùm cho Tr khoảng 4-5 lần thì nghỉ bán và đi ghe. Về mối quan hệ với những người có tên trong giấy khen, Huân chương kháng chiến như sau: Người tên Nguyễn Văn Biên và Nguyễn Thị Trát là ông, bà ngoại của T; người tên Lê Văn Nhiên, Huỳnh Kiên Cát là vai ông, ngang hàng với ông, bà ngoại của T.

Trần Văn HE khai xe mô tô biển số 67D1-807.89 do HE đứng tên chủ sở hữu, trước đây khi mua xe thì tiền của HE là 22 triệu đồng, tiền của cha Trần Văn Thanh (Thanh Dẻo) là 30 triệu đồng. Sau khi mua xe do Thanh trực tiếp quản lý, sử dụng; HE không biết việc Thanh dùng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy. Nay HE yêu cầu được nhận lại xe.

Ngô Thanh H khai xe mô tô biển số 67V1-184.51 là của H, nhiều lần cho S mượn để đi uống cà phê và đi làm thuê. H không biết việc S dùng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy. Hiện xe đang do H quản lý, sử dụng nên không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 08 năm đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Triệu Quốc Tr từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu T từ 07 năm đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ngô Thanh S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện Ph tư Ph, đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì được niêm phong (Vụ số: 123/KLGT-PC09 ngày 01/6/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh H, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,2859 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 phong bì được niêm phong (Vụ số: 123/KLGT-PC09 ngày 01/6/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh H, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,0236 gam ma túy, loại Methamphetamine; 08 ống hút nhựa màu đỏ, hai đầu kéo giãn; 05 ống hút nhựa màu cam, hai đầu kéo giãn; 10 bọc nilon trong suốt, có kích thước 45cm x 29,5cm, một đầu có keo dán; 01 chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có ống hút nhựa màu đỏ; 01 chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, gắn ống hút nhựa màu đen; 01 chai nhựa tự chế, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu cam; 01 hộp nhôm màu trắng có chữ Mont Blane; 08 nỏ thủy tinh; 22 bọc nilon trong suốt, một đầu có viền màu đỏ; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 ống hút nhựa màu T, hai đầu kéo giãn; 01 đoạn thủy tinh, một đầu có gắn ống hút nhựa màu đen vạt nhọn; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 22cm, đường kính 4,7cm, một đầu vạt nhọn, màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, dài 10,5cm, đường kính 4,5cm, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín; 50 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh bóp viền màu xanh; 05 bọc nilon trong suốt, một đầu để trống; 01 cây kẹp bằng kim loại; 01 đoạn kim loại, một đầu nhọn; 01 hột quẹt gas kim loại, có gắn ống thủy tinh; 01 cây cân điện tử, màu đen, hình chuột vi tính, có chữ Mouse Scale; 01 cây cân điện tử, màu đen, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng; 01 bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng; 29 ống hút nhựa, màu đen, một đầu kéo giãn;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng gồm: Số tiền 1.000.000

đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu trắng, có gắn sim số 0842.345401, số IMEI 1: 355406076822766; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh - đen, số IMEI 1: 866967042734213 và số IMEI 2: 866967042734205, có gắn sim số 0333762754.

+ Trả lại cho Trần Văn HE 01 xe mô tô biển số 67D1 - 807.89.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Triệu Quốc Tr, Huỳnh Hữu T và Ngô Thanh S thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong H sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản khám xét chỗ ở do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú lập ngày 27/5/2020; Kết luận giám định số: 123/KLGT-PC09(MT) ngày 01/6/2020 và Kết luận giám định số: 91/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang; các Biên bản đối chất, nhận dạng lập tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các tang vật chứng thu giữ được trong vụ án.

[2.2] Do đó có cơ sở xác định: Vào ngày 27/5/2020, bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3319 gam (không phẩy ba ba một chín gam), nhưng chưa kịp giao bán

thì bị phát hiện bắt quả tang. Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2020 đến ngày bị bắt, Nguyễn Quốc Đ đã bán ma túy (loại Methamphetamine) được 77 lần, với tổng số tiền 29.900.000 đồng. Đối với bị cáo Triệu Quốc Tr, có hành vi mua bán trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) từ đầu năm 2019 đến cuối tháng 5/2020, tính đến ngày bị bắt, Tr đã bán ma túy được 80 lần, với tổng số tiền 26.600.000 đồng. Đối với bị cáo Huỳnh Thanh T, tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng với Triệu Quốc Tr từ cuối tháng 11/2019 đến cuối tháng 4/2020, riêng trong tháng 4/2020 T bán ma túy khoảng 4-5 lần; tính đến ngày bị bắt, T mua ma túy cho Tr 11 lần với số tiền 8.700.000; T đã giao bán ma túy dùm cho Tr được 56 lần với số tiền 16.550.000 đồng. Đối với bị cáo Ngô Thanh S, tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Quốc Đ từ tháng 3/2020 đến cuối tháng 5/2020, tính đến ngày bị bắt, S đã bán ma túy giúp cho Đ được 11 lần với số tiền 2.300.000 đồng. S còn mua ma túy dùm cho Đ 01 lần với số tiền 1.700.000 đồng.

[2.3] Methamphetamine (ma túy đá) là một dạng ma túy tổng hợp, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, có tác hại rất lớn đến trí tuệ, sức khỏe, tính mạng của con người, làm cho người sử dụng không thể kiểm soát được hành vi của bản thân và có những hành vi xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Việc mua bán, trao đổi, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm. Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm Ph luật, có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo vẫn cố Y thực hiện. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Triệu Quốc Tr, Huỳnh Hữu T và Ngô Thanh S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.4] Xét về nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ từng bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng sau khi chấp hành xong trở về địa phương bị cáo không cải thiện bản thân mà nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, tiếp tục bị áp dụng biện Ph giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Vì muốn có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải tốn nhiều công sức lao động, bị cáo đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể bị cáo đã bán ma túy được 77 lần, với số tiền 29.900.000 đồng.

Bị cáo Triệu Quốc Tr đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, từng bị áp dụng biện Ph giáo dục tại xã, phường, thị trấn, nhưng trong thời gian chấp hành quyết định lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị áp dụng biện

Ph xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc, trở về địa phương, bị cáo không cải thiện bản thân mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện không thể bỏ được. Từ đó, đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể bị cáo đã bán ma túy được 80 lần, với số tiền 26.600.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Hữu T tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân lại nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện không bỏ được, từ đó bị cáo tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng với Triệu Quốc Tr để được Tr cho ma túy sử dụng, không phải tốn tiền, cụ thể T mua ma túy cho Tr 11 lần với số tiền 8.700.000, đã giao bán ma túy dùm cho Tr được 56 lần với số tiền 16.550.000 đồng.

Bị cáo Ngô Thanh S nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện không bỏ được, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Bị cáo tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Quốc Đ để được Đ cho thêm ma túy sử dụng, cụ thể S mua ma túy dùm cho Đ 01 lần với số tiền 1.700.000 đồng, đã bán ma túy giúp cho Đ được 11 lần với số tiền 2.300.000 đồng.

Các bị cáo mua bán ma túy với cách thức tinh vi nhằm che giấu hành vi phạm tội như: Liên lạc mua bán ma túy qua điện thoại hoặc mạng xã hội, rồi hẹn địa điểm giao, ma túy được cất giấu kỹ lưỡng, việc giao ma túy cho đối tượng nghiện diễn ra kín đáo, khó bị phát hiện. Từ đó, ngày càng có nhiều đối tượng nghiện trên địa bàn, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, cho thấy thái độ xem thường Pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tương xứng để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.5] Các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đ và Tr có vai trò chính trong việc thực hiện hành vi phạm tội; giữa Đ và Tr cũng có một số lần mua bán ma túy cho nhau để có nguồn ma túy bán cho các đối tượng nghiện. Bị cáo Đ còn lôi kéo bị cáo S, còn bị cáo Tr thì lôi kéo bị cáo T tham gia mua bán trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo S và bị cáo T còn trẻ tuổi, nghiện ma túy không bỏ được nên bị lôi kéo tham gia vào đường dây mua bán ma túy cùng với Đ và Tr, mục đích để có ma túy sử dụng. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của mỗi bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Đ có tính nguy hiểm tương đương với hành vi của bị cáo Tr, nhưng do bị cáo Tr có ông, bà là người công với cách mạng nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Tr thấp hơn so với bị cáo Đ. Đối với bị cáo T và bị cáo S cần áp dụng

mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo Đ và bị cáo Tr. Tuy bị cáo T bán ma túy nhiều lần hơn và giá trị nhiều hơn so với bị cáo S, nhưng những lần đầu phạm tội, bị cáo T dưới 18 tuổi nên T IY và nhận thức còn hạn chế. Hơn N bị cáo T có ông, bà là người có công với cách mạng nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T tương đương với bị cáo S.

[2.6] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Ph khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú ra những lần mua bán trái phép chất ma túy trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo T và bị cáo Tr có ông, bà là người có công với cách mạng, tham gia kháng chiến được tặng giấy khen, huân chương kháng chiến nên bị cáo T và bị cáo Tr còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Tr có lỗi kéo bị cáo T tham gia mua bán trái phép chất ma túy nhưng Tr không biết T là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng tình tiết tăng nặng “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Tr. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhưng không áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[2.7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và không có nghề nghiệp ổn định, để tạo điều kiện cho các bị cáo cải thiện bản thân, làm lại công dân tốt, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Đối với Lê Long R có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Methamphetamine, có khối lượng: 0,0485 gam), do chưa đủ định lượng để xử IY hình sự nên cơ quan điều tra chuyển S xử IY vi phạm hành chính là phù hợp.

[4] Đối với Trương Ph Tín, Trần Văn Thanh và người tên Tú là những người đi giao bán, mua ma túy cho Đ, hiện đã đi khỏi địa phương, không làm việc được, ngoài lời khai của bị can Nguyễn Quốc Đ, không có chứng cứ nào khác để chứng minh, nên không có căn cứ để xử IY. Đối với Phạm Thị Kim Ng là người sống chung như vợ chồng với Đ, không biết Đ mua bán trái phép chất ma túy, hiện đã đi khỏi địa phương, nên không có căn cứ để xử IY. Đối với Loan, Lộc, T là người bán ma túy cho Đ; S, Tỹ, Vũ Sơn, TY Đô, Hng Lửa quá trình điều tra không xác định được họ, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử IY. Khi có đủ căn cứ để xử IY sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[5] Đối với Nguyễn Văn Nửa, Phạm Văn T, H Vũ L và H Văn M là những người bán ma túy cho bị cáo Đ, hiện đang bị tạm giam để điều tra, xử IY

về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Nguyễn Tuấn Kh, Trần Hoàng Ph, Trần Văn Ph, Nguyễn Chí C, Lê Chí Y (Phong), Nguyễn Trọng Ph, Nguyễn Văn Vĩ, Đặng Quốc Tr, Trần Long H, Đặng Hoàng N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Phạm Sơn Đ, Cơ quan điều tra đã có Công văn đề nghị gửi các địa phương lập H sơ xử LY theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7] Về biện Ph tư Ph:

[7.1] Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 123/KLGT-PC09 ngày 01/6/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh H, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,2859 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 123/KLGT-PC09 ngày 01/6/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh H, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,0236 gam ma túy, loại Methamphetamine. Xét, đây là tang vật có liên quan đến tội phạm, vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 08 ống hút nhựa màu đỏ, hai đầu kéo giãn; 05 ống hút nhựa màu cam, hai đầu kéo giãn; 10 bọc nilon trong suốt, có kích thước 45cm x 29,5cm, một đầu có keo dán; 01 chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có ống hút nhựa màu đỏ; 01 chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, gắn ống hút nhựa màu đen; 01 chai nhựa tự chế, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có gắn nõ thủy tinh và ống hút nhựa màu cam; 01 hộp nhôm màu trắng có chữ Mont Blane; 08 nõ thủy tinh; 22 bọc nilon trong suốt, một đầu có viền màu đỏ; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 ống hút nhựa màu T, hai đầu kéo giãn; 01 đoạn thủy tinh, một đầu có gắn ống hút nhựa màu đen vạt nhọn; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 22cm, đường kính 4,7cm, một đầu vạt nhọn, màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, dài 10,5cm, đường kính 4,5cm, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín; 50 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh bóp viền màu xanh; 05 bọc nilon trong suốt, một đầu để trống; 01 cây kẹp bằng kim loại; 01 đoạn kim loại, một đầu nhọn; 01 hột quẹt gas kim loại, có gắn ống thủy tinh; 01 cây cân điện tử, màu đen, hình chuột vi tính, có chữ Mouse Scale; 01 cây cân điện tử, màu đen, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng; 29 ống hút nhựa, màu đen, một đầu kéo giãn. Xét, đây là những dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, dụng cụ chia nhỏ ma túy ra để bán, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu được trên người của bị cáo Đ, số tiền này do thu L bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01

(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu trắng, có gắn sim số 0842.345401, số IMEI 1: 355406076822766 của bị cáo Đ dùng làm phương tiện để liên lạc mua bán ma túy; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh - đen, số IMEI 1: 866967042734213 và số IMEI 2: 866967042734205, có gắn sim số 0333762754 của bị cáo Tr dùng làm phương tiện để liên lạc mua bán ma túy. Do đây là tiền mặt và các điện thoại còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; riêng sim điện thoại là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7.4] Đối với 01 xe mô tô biển số 67D1 - 807.89, là phương tiện bị cáo Đ đi giao ma túy ngày 27/5/2020. Trần Văn HE là người đứng tên chủ sở hữu chiếc xe, thực tế chiếc xe do Trần Văn Thanh (Thanh Dẻo), đang quản lý, sử dụng. Xe do Lê Long R mượn của Thanh và điều khiển đến nhà của bị cáo Đ, Đ khai mượn xe của R đi mua cơm và uống cà phê nhưng thực chất là đi giao ma túy cho đối tượng nghiện. Quá trình điều tra, Thanh bỏ đi khỏi địa phương nên không làm việc được, không có ý kiến gì về việc xử lý chiếc xe. Xét thấy Trần Văn HE không biết về việc chiếc xe được sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy, HE có yêu cầu nhận lại chiếc xe nên cần trả lại chiếc xe cho HE tiếp tục quản lý, sử dụng. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu chiếc xe sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Ph luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/5/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Triệu Quốc Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Quốc Tr 08 (Tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/11/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tr.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh S 07 (Bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu T 07 (Bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/11/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 123/KLGT-PC09 ngày 01/6/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh H, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,2859 gam (Không phải hai tám năm chín gam) ma túy, loại Methamphetamine;

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 123/KLGT-PC09 ngày 01/6/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa và Lê Minh H, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,0236 gam (Không phải không hai ba sáu) ma túy, loại Methamphetamine;

+ 08 (Tám) ống hút nhựa màu đỏ, hai đầu kéo giãn; 05 (Năm) ống hút nhựa màu cam, hai đầu kéo giãn; 10 (Mười) bọc nilon trong suốt, có kích thước 45cm x 29,5cm, một đầu có keo dán; 01 (Một) chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có ống hút nhựa màu đỏ; 01 (Một) chai nhựa Sting, có nắp nhựa màu đỏ, gắn ống hút nhựa màu đen; 01 (Một) chai nhựa tự chế, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu cam; 01 (Một) hộp nhôm màu trắng có chữ Mont Blane, đã qua sử dụng; 08 (Tám) nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng; 22 (Hai mươi hai) bọc nilon trong suốt, một đầu có viền màu đỏ; 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 (Hai) ống hút nhựa màu T, hai đầu kéo giãn; 01 (Một) đoạn thủy tinh, một đầu có gắn ống hút

nhựa màu đen vạt nhọn, đã qua sử dụng; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 22cm, đường kính 4,7cm, một đầu vạt nhọn, đã qua sử dụng; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu đen, dài 10,5cm, đường kính 4,5cm, một đầu vạt nhọn, một đầu hàn kín, đã qua sử dụng; 50 (Năm mươi) bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh bóp viền màu xanh; 05 (Năm) bọc nilon trong suốt, một đầu để trống; 01 (Một) cây kẹp bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (Một) đoạn kim loại, một đầu nhọn, đã qua sử dụng; 01 (Một) hột quẹt gas kim loại, có gắn ống thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 (Một) cây cân điện tử, màu đen, hình chuột vi tính, có chữ Mouse Scale, đã qua sử dụng; 01 (Một) cây cân điện tử, màu đen, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 29 (Hai mươi chín) ống hút nhựa, màu đen, một đầu kéo giãn; 01 (Một) phong bì;

+ 01 (Một) sim số 0333762754;

- Tịch thu sung vào Ng sách nhà nước các vật chứng gồm:

+ Tiền mặt 1.000.000 đồng (Một triệu đồng);

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số IMEI 1: 355406076822766, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh - đen, số IMEI 1: 866967042734213 và số IMEI 2: 866967042734205, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Trần Văn HE 01 (Một) xe mô tô biển số 67D1 - 807.89, đã qua sử dụng.

- Tất cả những tài sản, vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh AG đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh AG và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh AG.

Căn cứ vào các điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Triệu Quốc Tr, Huỳnh Hữu T và Ngô Thanh S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Triệu Quốc Tr, Huỳnh Hữu T và Ngô Thanh S, ông Trần Văn HE, ông Ngô Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Châu Phú (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Phú (1);
- Phòng H sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Ph tỉnh AG (1);
- Lưu H sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Duy Linh**